

Số: 171/BC-UBND

Vinh Châu, ngày 07 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2024

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

##### 1. Về nông nghiệp, nông thôn

Toàn thị xã xuống giống hoa màu được 10.870 ha<sup>1</sup>, cao hơn 120 ha so cùng kỳ; diện tích đã thu hoạch 9.345 ha, sản lượng 242.000 tấn, cao hơn so cùng kỳ 17.000 tấn.

Nuôi trồng thủy sản tiếp tục được duy trì và phát triển, diện tích nuôi trồng trên địa bàn thị xã đạt 13.600 ha: trong đó, nuôi tôm 10.000 ha (diện tích thiệt hại 318,15 ha, chiếm 4,15%) và nuôi các loài thủy sản khác 3.600 ha. Sản lượng thủy sản 42.030 tấn, so cùng kỳ cao hơn 7.030 tấn; trong đó, nuôi trồng 38.380 tấn (sản lượng tôm nuôi 32.500 tấn; sản lượng cá và các loại thủy sản khác 5.880 tấn) và khai thác tự nhiên đạt 3.650 tấn.

Ngành chăn nuôi cơ bản ổn định, dịch tả heo Châu Phi và dịch cúm gia cầm tiếp tục được kiểm soát tốt. Tổng đàn gia súc toàn thị xã hiện có 9.600 con, cao hơn so cùng kỳ 710 con và tổng đàn gia cầm 138.000 con, cao hơn so cùng kỳ 13.000 con; thực hiện tốt công tác tiêm phòng, kiểm soát giết mổ và tiêu độc khử trùng trên địa bàn<sup>2</sup>; tiến hành thu mẫu xét nghiệm nhận biết và biện pháp phòng bệnh mờ đục hậu ấu trùng (hậu ấu trùng thủy tinh TPD) trên tôm; thực hiện kiểm dịch tôm giống xuất ra ngoài tỉnh Sóc Trăng từ địa bàn thị xã được 74 triệu con. Số cơ sở nuôi chim yến đã lập danh sách và ghi tọa độ định vị quản lý có 189 cơ sở của 164 hộ, sản lượng tổ yến lũy kế đạt 670kg.

Diện tích đất làm muối 104,5 ha, diện tích sân kết tinh 17,35 ha, sản lượng 5.936 tấn, so cùng kỳ cao hơn 2.560 tấn.

Thực hiện nạo vét các công trình thủy lợi và thủy lợi nội đồng được 284 công trình, chiều dài 122,8km, khối lượng 425.278m<sup>3</sup>. Đề xuất quy hoạch các hồ chứa nước mặt phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn 07 xã,

<sup>1</sup> Màu lương thực 290 ha, đạt 96,67% kế hoạch; màu thực phẩm 10.430 ha, đạt 99,14% kế hoạch (Hành tím 7.009 ha, đạt 100,13% kế hoạch; sản lượng 126.965 tấn, đạt 114,9% kế hoạch); cây công nghiệp ngắn ngày 150 ha, đạt 83,33% kế hoạch.

<sup>2</sup> Tiêm phòng bệnh lở mồm long móng trâu bò 1.432 con, viêm da nổi cục trâu bò 40 con; tụ huyết trùng heo 1.063 con, phó thương hàn heo 1.052 con, dịch tả heo 1.043 con, heo tai xanh 322 con; lở mồm long móng dê 1.476 con; cúm gia cầm 89.240 liều; đại chó 4.270 con. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ heo 1.386 con heo, gia cầm 3.340 con.

phường<sup>3</sup>. Đề xuất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng ban hành quy chế phối hợp vận hành các công thuộc cấp tỉnh quản lý 35 công trình<sup>4</sup>, để đảm bảo điều tiết nước phục vụ sản xuất và hạn chế ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện. Phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Sóc Trăng thống nhất mục tiêu đăng ký đạt chuẩn và danh mục công trình đề nghị danh sách tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2024 - 2025 là 15.000 triệu đồng, trong đó: xã Hòa Đông đăng ký phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao được tỉnh hỗ trợ 6.000 triệu đồng; xã Vĩnh Tân phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2025 được tỉnh hỗ trợ 6.000 triệu đồng; xã Vĩnh Hiệp phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2025 được tỉnh hỗ trợ 3.000 triệu đồng.

Chương trình OCOP “Mỗi xã một sản phẩm”: phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh Sóc Trăng thống nhất mục tiêu đăng ký đạt chuẩn và danh mục công trình đề nghị danh sách tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2024 - 2025 là 15 tỷ đồng. Trưng bày các sản phẩm OCOP và đặc sản thế mạnh của địa phương tại chùa Xẻo Me, phường Vĩnh Phước nhân dịp Tết Quân - Dân mừng Chôl Chnăm Thmây với 25 sản phẩm của 16 chủ thể tham gia. Tổ chức kiểm tra 17 cơ sở sản xuất, kinh doanh có 27 sản phẩm đã đạt chứng nhận OCOP và 17 sản phẩm<sup>5</sup> của 07 cơ sở dự kiến tham gia đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP năm 2024.

## **2. Công nghiệp, thương mại và dịch vụ**

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là thực hiện tốt các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 6 tháng đạt 1.040.000 triệu đồng, đạt 57,78% kế hoạch (cao so với cùng kỳ 320.000 triệu đồng). Thực hiện lắp đặt điện kế mới 545 trường hợp (trong đó, có 206 hộ dân tộc Khmer), lũy kế thanh lý hợp đồng 156 điện kế, nâng tổng số sử dụng điện hiện có 45.079 điện kế, trong đó hộ dân tộc Khmer có 22.418 điện kế.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 6 tháng là 5.990.000 triệu đồng, đạt 61,75% kế hoạch (cao so với cùng kỳ 590 triệu đồng).

Ngành dịch vụ du lịch có nhiều khởi sắc, doanh thu tiếp tục giữ vững, trong 6 tháng tổng lượt khách du lịch đến thị xã tham quan đạt 90.177 lượt khách (khách quốc tế 915 lượt); trong đó, tổng lượt khách lưu trú 1.955 lượt (khách quốc tế 821 lượt); tổng doanh thu từ du lịch đạt 1.990 triệu đồng.

<sup>3</sup> Gồm các xã: Vĩnh Hải, Lai Hòa, Hòa Đông, Phường 1, Phường 2, Vĩnh Phước.

<sup>4</sup> Theo phân cấp tại Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

<sup>5</sup> Tôm khô, Khô cá bống cát, Chả giò, Khô sủ, thè một nắng (HKD Nguyễn Văn Đức); Hành tím Vĩnh Châu, Tỏi Vĩnh Châu, Ót Vĩnh Châu (HTX Hương Biển); Hành tím sấy, Rượu nhãn, Nhãn sấy hạt sen (Công ty TNHH MTV NTSXK Phúc Hào); Tỏi, Hành phi (HTX Samaki); Khô cá phi phi lè, bánh kẹp (HKD Thư Thư); Tỏi muối Vĩnh Châu (HKD Lê Thị Phương Vỹ); Me ngào hạt đẻo Út Thắm (HKD Út Thắm).

Ngành dịch vụ vận tải tiếp tục tăng trưởng mạnh. Số phương tiện hoạt động thông qua bến 604 lượt phương tiện, tăng 41% so cùng kỳ; vận chuyển hành khách đạt 45.266 lượt hành khách, tăng 28,8% so cùng kỳ. Thực hiện ứng dụng phần mềm quản lý Bến xe kết hợp Lệnh vận chuyển điện tử trong quản lý, điều hành bến, qua đó, giảm thời gian thực hiện và giảm thiểu các thủ tục giấy tờ in ấn, giao nhận, trình ký, kiểm tra, đối soát.

### **3. Quản lý đô thị**

Phê duyệt Đồ án quy hoạch chung các xã: Hòa Đông, Lai Hòa, Vĩnh Hiệp, Lạc Hòa; tiếp tục hoàn chỉnh Đồ án quy hoạch chung xã Vĩnh Hải và xã Vĩnh Tân. Hoàn tất thủ tục phê duyệt tổng mặt bằng Trường PTCS Dân lập Bồi Thanh làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng theo quy định. Phối hợp đơn vị tư vấn hoàn chỉnh Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu nhà ở Thương mại - Dịch vụ Phường 1 và Phường 2 để tổ chức lấy ý kiến cộng đồng theo quy định; tổ chức thẩm định Đồ án quy hoạch phân khu Khu số 5 - phường Vĩnh Phước; Khu số 6 - Phường 2; Khu số 7 - phường Khánh Hòa.

Công tác thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các công trình xây dựng cơ bản: thẩm định 18 công trình xây dựng, giá trị đề nghị kinh phí là 22.371 triệu đồng; giá trị sau khi thẩm định là 21.982 triệu đồng; cắt giảm và tiết kiệm cho ngân sách nhà nước là 389 triệu đồng.

Công tác chỉnh trang đô thị: duy tu, sửa chữa nâng cấp các tuyến đường trên địa bàn thị xã với tổng kinh phí 2.313 triệu đồng<sup>6</sup>; kiểm tra và sửa chữa hệ thống đèn chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường Quốc lộ 91B, đường tỉnh, đường huyện và đường đô thị; phối hợp Công ty Công trình đô thị thực hiện việc đánh số thứ tự trên cây xanh và cắt tỉa cây xanh và dọn dẹp vệ sinh trên các tuyến đô thị<sup>7</sup>; triển khai thực hiện công tác dọn vệ sinh cắt cỏ, phát quang, cắt tỉa cây xanh che khuất tầm nhìn, đảm bảo hành lang an toàn giao thông, tạo vẻ mỹ quan đô thị trên các tuyến đường đô thị, Đường tỉnh 935 và các tuyến đường huyện với tổng chiều dài 90km, tổng kinh phí thực hiện 379 triệu đồng. Chỉ đạo tổ chức thực hiện sắp xếp việc mua bán các hộ tiểu thương tại Chợ Trung tâm thị xã.

### **4. Tài nguyên và Môi trường**

Chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án đảm bảo tiến độ thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật, công khai, minh bạch. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Hội đồng giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt từng khâu trong công tác giải phóng mặt bằng.

<sup>6</sup> Đường 30/4 (đoạn từ Cầu Vĩnh Châu đến tiếp giáp Đường tỉnh 935) với chiều dài 1.400m, giá trị 644 triệu đồng; Đường huyện 41 (đoạn từ Km 3+350 đến Km 5+784) thuộc phường Khánh Hòa và xã Hòa Đông với chiều dài 2.434m, giá trị 1.131 triệu đồng; Đường huyện 48 (đoạn từ Cây xăng Huỳnh Ngọc Quang đến Chùa Nô Puól), xã Vĩnh Tân với chiều dài 250m, giá trị 538 triệu đồng

<sup>7</sup> Đường 30/4, Đường Nguyễn Huệ, Đường Trần Hưng Đạo, Đường Trưng Trắc, Trưng Nhị, Đường Lê Lai, Đường Thanh Niên, Đường Phan Thanh Giản, Đường Lê Lợi, Đường Châu Văn Đơ, hai bên bờ kè sông Vĩnh Châu.

Tiếp tục phát huy hiệu quả Phong trào “Ngày chủ nhật hành động vì môi trường xanh, vì sức khỏe gia đình và cộng đồng” trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu; thực hiện công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thị xã Vĩnh Châu đã được phê duyệt tại Quyết định số 3465/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu.

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã cấp 218 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu với diện tích 70,107 ha, lũy kế đến nay đã cấp 47.277 giấy chứng nhận với diện tích là 37.880,404 ha, đạt 98,99% so với tổng diện tích cần phải cấp (38.263,56 ha). Công tác chuyển mục đích sử dụng đất: cho phép 49 cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 93.783,5m<sup>2</sup>.

Triển khai thực hiện dự án đo đạc tổng thể, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại các xã, phường, tổng số hồ sơ đã xét duyệt cấp xã chuyển về Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Vĩnh Châu thẩm định là 40.581 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Số giấy đã cấp trong 6 tháng đầu năm là 160 giấy chứng nhận, lũy kế đến nay cấp 11.272 giấy chứng nhận.

## **5. Tài chính, đầu tư công**

Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu, chi trong phạm vi dự toán được giao; chủ động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản nhà nước; triển khai có hiệu quả công tác thu nợ thuế, đặc biệt thu nợ thuế tiền sử dụng đất đã góp phần tạo nguồn tăng thu và triển khai kịp thời chính sách ưu đãi về nợ thuế tiền sử dụng đất đến nhân dân.

Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước: tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm là 649.352 triệu đồng, trong đó thu ngân sách trên địa bàn thị xã là 45.409 triệu đồng, đạt 60,14% kế hoạch; tổng chi ngân sách thị xã là 398.795 triệu đồng, đạt 42,05% kế hoạch.

Về đầu tư công: tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thị xã, cụ thể:

- Vốn đầu tư ngân sách tỉnh: tổng kế hoạch vốn là 17.270 triệu đồng, gồm 01 công trình (Đường huyện 47), đã thực hiện giải ngân 12.079 triệu đồng, đạt 69,94% kế hoạch vốn.

- Vốn đầu tư công thuộc ngân sách thị xã: tổng kế hoạch vốn là 132.237 triệu đồng, gồm 36 công trình (trong đó, khởi công mới là 21 công trình, chuyển tiếp 15 công trình), đã thực hiện giải ngân 53.103 triệu đồng, đạt 40,15% kế hoạch, ước thực hiện giải ngân đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 70.285 triệu đồng, đạt 53,14% kế hoạch, chi tiết chia theo nguồn vốn như sau:

+ Vốn cân đối ngân sách thị xã: kế hoạch vốn 33.312 triệu đồng; giá trị giải ngân là 20.131 triệu đồng, đạt 60,43% kế hoạch.

+ Vốn thu tiền sử dụng đất: kế hoạch vốn là 15.000 triệu đồng; giá trị giải ngân là 12.168 triệu đồng, đạt 81,12% kế hoạch.

+ Vốn ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu (xổ số kiến thiết): kế hoạch vốn là 53.110 triệu đồng; giá trị giải ngân là 4.529 triệu đồng, đạt 8,53% kế hoạch.

+ Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: kế hoạch vốn là 25.360 triệu đồng; giá trị giải ngân là 15.259 triệu đồng, đạt 60,17% kế hoạch.

+ Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: kế hoạch vốn đầu tư là 3.955 triệu đồng; giá trị giải ngân 841 triệu đồng, đạt 21,27% kế hoạch.

- Vốn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2023 (đối ứng nội dung nhà ở thuộc Dự án 1 Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt): kế hoạch vốn là 1.052 triệu đồng, nguồn vốn này hiện nay chưa giải ngân.

- Vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024: kế hoạch vốn là 484 triệu đồng; giá trị giải ngân là 160 triệu đồng, đạt 36,36% kế hoạch.

Về kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân: tổ chức ra mắt, thành lập mới 02 hợp tác xã (Hợp tác xã Hương Biên và Hợp tác xã Nông sản sạch Phong Phú, Phường 2); chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức đại hội thường niên năm 2023.

## **6. Văn hóa - xã hội**

Thực hiện tốt công tác thông tin - tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân. Tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng thông tin, hoạt động thông tin, truyền thanh đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao “Mừng Đảng - Mừng Xuân” tạo sinh khí vui tươi để Nhân dân vui đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương; thực hiện Báo Xuân Giáp Thìn năm 2024; tổ chức tập huấn và thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đăng cai tổ chức thành công giải bóng đá vô địch tỉnh Sóc Trăng; tổ chức triển lãm ảnh và các hoạt động văn nghệ, thể thao phục vụ lễ hội Phước Biển, tết Quân - Dân mừng Chôl Chnăm Thmây, Lễ dâng hương Liệt sĩ Achar Sơn Thal. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao, rèn luyện sức khỏe; tiếp tục tập luyện và tham gia thi đấu các giải thể thao.

Thị xã tiếp tục nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tiến hành rà soát, lập danh sách thủ tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tất cả các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường đều được cấp chứng thư số tổ chức và đang thực hiện cấp chứng thư số cá nhân phục vụ số hóa hồ sơ trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính thị xã và các xã, phường.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn: ban hành kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024; chỉ đạo các trường tổ chức kiểm tra và tổng kết năm học 2023 - 2024; tổ chức tổng kết kì thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã và tuyên dương học sinh giỏi đạt thành tích cao trong kỳ thi; chuẩn bị các công tác

cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông trên địa bàn thị xã. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, đôn đốc các trường tự đánh giá, thẩm định trình Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn và tái chuẩn năm 2024. Toàn thị xã hiện có 38/48 đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 79,16% (Mầm non 09; Tiểu học 19; Trung học cơ sở 08; Trung học phổ thông 02). Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền ăn trưa các em học sinh với kinh phí trên 16 tỷ đồng. Tổ chức tuyên truyền công tác phòng chống bạo lực học đường, ngăn ngừa xâm hại trẻ em tại các trường THCS, THCS-THPT, THPT trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu.

Thực hiện tốt các chính sách Người có công, chính sách xã hội và an sinh xã hội, chăm lo Tết cho Nhân dân: thực hiện chi trả trợ cấp cho Người có công đến tháng 5/2024 với tổng số tiền 5.640 triệu đồng; chuyên kinh phí bảo hiểm y tế đến tháng 4 với tổng số tiền 338 triệu đồng; nhân dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn, thành lập Đoàn thăm, tặng quà Tết cho Bà mẹ VNAH, thương binh, gia đình chính sách, người có công, cán bộ hưu trí, gia đình có con em tại ngũ..., với tổng số 4.239 phần quà - kinh phí 1.925 triệu đồng<sup>8</sup>. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường phân bổ hơn 713 tấn gạo hỗ trợ cho người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội từ nguồn gạo dự trữ Quốc gia. Chi bảo trợ xã hội đến hết tháng 4/2024 cho 5.601 đối tượng với số tiền 11.537 triệu đồng; quyết định hỗ trợ 01 lần chi phí mai táng phí cho thân nhân 197 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền là 1.417 triệu đồng; quyết định hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên cho 473 đối tượng là Người cao tuổi và Người khuyết tật.

Ban hành Kế hoạch tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động và tháng công nhân; Kế hoạch Phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu. Tổ chức triển khai Kế hoạch dạy nghề và thống kê nhu cầu đăng ký học nghề của học viên, qua đó Ủy ban nhân dân các xã, phường đã cập nhật lao động được đào tạo, truyền nghề, kèm cặp nghề cho là 2.245 người<sup>9</sup>. Đã tư vấn, giới thiệu việc làm 330 lao động (trong đó, các xã, phường xác nhận 185 lao động tự tìm việc làm); tổng số lao động được giới thiệu và tự tìm việc làm 1.610 lao động; tư vấn cho lao động có nhu cầu tham gia lao động ngoài nước, nhằm tạo nguồn cung ứng lao động ngoài nước, số lao động xuất cảnh trong 6 tháng đầu năm là 50 lao động, đạt tỷ lệ 90,91%.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân, đồng bào dân tộc được quan tâm thực hiện tốt. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh. Tính đến ngày 27 tháng 5 năm 2024, toàn thị xã ghi nhận 38 ca mắc sốt xuất huyết (giảm 33 ca so cùng kỳ), phát hiện và xử lý 34 ổ dịch; ghi nhận 29 ca tay chân miệng (tăng 21 ca so

<sup>8</sup> Đồng thời thăm tặng quà Tết của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng chúc thọ, mừng thọ 93 cụ tròn 90 tuổi và 07 cụ tròn 100 tuổi với tổng số tiền 74 triệu đồng; thăm tặng 200 phần quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại các xã, phường, số tiền 80 triệu đồng; thăm tặng 62 phần quà cho học viên cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện tỉnh, số tiền 18 triệu đồng.

<sup>9</sup> Đã tổ chức khai giảng 49 lớp dạy nghề với tổng số 750 học viên tham gia, số lao động được đào tạo và cấp chứng chỉ là 750/1.000 học viên, đạt 75% kế hoạch.

cùng kỳ); ghi nhận 01 ca HIV mới và tiếp nhận 02 ca nơi khác chuyển về, thực hiện cấp phát thuốc cho 149 bệnh nhân điều trị tại phòng khám. Tiếp tục duy trì, triển khai công tác tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 01 tuổi được 115 trẻ; tiêm nhắc vắc xin Sởi - Rubella được 306 trẻ, tiếp tục triển khai các hoạt động tiêm vét, tiêm bù các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng, tăng cường công tác vận động trẻ trong độ tuổi đến tiêm theo lịch hẹn.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp Bảo hiểm xã hội thị xã tổ chức triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt hiệu quả cao, tổng số người dân trên địa bàn thị xã tham gia BHXH bắt buộc là 17.925 người<sup>10</sup> chiếm 20,55%. Tiếp tục triển khai các hoạt động tuyên truyền vận động người dân tham gia BHXH, trong 6 tháng đầu năm, có 04 doanh nghiệp đăng ký tham gia BHXH bắt buộc cho 17 lao động, lũy kế 3.541 người (số lao động tham gia trên địa bàn thị xã), BHXH tự nguyện tăng 145 người và đối tượng tham gia BHYT giảm 656 người, lũy kế 159.685 người, đạt 95,8%.

Tình hình triển khai chính sách dân tộc luôn được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và hỗ trợ kịp thời. Tổ chức họp mặt và thành lập 21 đoàn đi thăm, chúc Tết cổ truyền, Lễ Sene Đôl Ta các chùa Khmer. Tổ chức các hoạt động Tết Quân - Dân và truyền hình trực tiếp nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào dân tộc Khmer<sup>11</sup>; tổ chức giảng dạy tiếng và chữ Khmer cho con em đồng bào dân tộc thiểu số dịp hè năm học 2023 - 2024. Quan tâm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu; chấp thuận cho Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước thị xã tổ chức kỳ thi cho tăng sinh lớp Pali sơ cấp năm học 2023 - 2024. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh thành lập và tổ chức ra mắt Mô hình điểm về tuyên truyền, phổ biến pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại phường Vĩnh Phước.

## **7. Cải cách hành chính, Nội vụ, Thanh tra và Tư pháp**

Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch đề ra từ đầu năm<sup>12</sup>; đã chỉ đạo các ngành, các đơn vị khắc phục những hạn chế, tồn tại về công tác cải cách hành chính tại Hội nghị đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Chỉ số cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu năm 2023; ban hành Quyết định Quy định đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, phường; Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra cải cách hành chính năm 2024. Tổ chức hướng dẫn, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường

<sup>10</sup> Thống kê người dân tham gia lao động tại các Cty doanh nghiệp và tham gia ngoài địa bàn thị xã 14.384 người.

<sup>11</sup> Xây dựng 48 căn nhà Đại đoàn kết - 2.400 triệu đồng; tặng 300 phần quà gia đình chính sách, gia đình có công cách mạng - 175 triệu đồng; trao tặng 150 xe đạp và 175 suất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học - 475 triệu đồng; lắp 87 trụ đèn năng lượng mặt trời - 150 triệu đồng; tổ chức khám bệnh và tặng 400 phần quà - 120 triệu đồng; hỗ trợ 300 thùng nước sạch và 100 lốc nước uống đóng chai.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 29/12/2023; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/02/2024; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 29/02/2024 của UBND thị xã Vĩnh Châu.

trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu; hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2023 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. Ban hành Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu; Quyết định tuyển dụng công chức cấp xã đã trúng tuyển kỳ tuyển dụng công chức cấp xã, thị xã Vĩnh Châu năm 2023; Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 43 trường công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Các tôn giáo sinh hoạt thuận tụy diễn ra trong khuôn khổ quy định của pháp luật, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động từ thiện xã hội. Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và kiến thức về tôn giáo; hỗ trợ Chi hội Đoàn kết Sư sãi yêu nước thị xã Vĩnh Châu tổng kết công tác Phật sự năm 2023; chấp thuận cho Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước thị xã Vĩnh Châu, tổ chức kỳ thi cho tăng sinh lớp Pali sơ cấp năm học 2023 - 2024; hỗ trợ kinh phí tổ chức Đại lễ Phật đản thị xã Vĩnh Châu.

Công tác thanh tra, tiếp công dân: tiếp nhận 46 đơn phản ánh, kiến nghị<sup>13</sup> không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính Nhà nước, đã chuyển Hội đồng giải phóng mặt bằng (công trình điện gió, dự án Đường 30/4 nối dài) xử lý, giải quyết đơn, kết quả đã giải quyết 30/39 đơn phản ánh, kiến nghị, số đơn còn lại đang tiếp tục giải quyết theo quy định; đang tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định về công tác thu, chi tài chính ngân sách tại Ủy ban nhân dân xã Lai Hòa và kết thúc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hải; Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị về tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được các ngành, các cấp tuân thủ chặt chẽ theo tinh thần Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Trong 6 tháng, đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 12 trường hợp với tổng số tiền 157 triệu đồng; bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu cũng chỉ đạo đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn nhằm tăng cường phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn; tuyên truyền các văn bản Luật<sup>14</sup> liên quan mật thiết cho

<sup>13</sup> Liên quan hỗ trợ tạm thời đối với đất, nhà ở, công trình, kiến trúc... bị ảnh hưởng bởi khoảng không hành lang an toàn phần cánh quạt theo phương thẳng đứng và trong hành lang an toàn cột tháp gió của các Dự án điện gió trên đất liền và phản ánh kiến nghị liên quan việc thu hồi đất hai bên đường thực hiện dự án Đường 30/4 nối dài.

<sup>14</sup> Bộ luật Lao động; Bộ luật Hình sự; Luật Xử phạt vi phạm hành chính; Luật Phòng chống ma túy; Luật Giao thông đường bộ; Luật Giáo dục, Luật Nghĩa vụ Quân sự...



người dân, mở chuyên mục “Phổ biến, giáo dục pháp luật” trên Đài Truyền thanh thị xã được 15 cuộc - ước tính có 4.870 lượt người nghe; thực hiện tư vấn trợ giúp pháp lý cho các đối tượng chính sách, người dân tộc, người nghèo và các đối tượng khác trên địa bàn thị xã được 32 trường hợp.

## **8. Quốc phòng an ninh, Trật tự an toàn xã hội**

Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững, thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2024, tổ chức Lễ giao quân đúng theo kế hoạch và giao quân theo đúng số lượng, chất lượng trên giao; tổ chức tiếp nhận quân nhân xuất ngũ hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương và đăng ký vào ngạch dự bị động viên; chuẩn bị ý định diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ xã Hòa Đông và phường Khánh Hòa; tổ chức huấn luyện Dân quân tại chỗ và tự vệ cơ quan, hội thao bắn súng quân dụng và chuẩn bị các công tác tham gia Hội thao bắn súng quân dụng toàn tỉnh; tổ chức đoàn cán bộ đi thăm quân nhân mới nhập ngũ sau một tháng huấn luyện tại Trung đoàn Bộ binh 3; chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường nắm nguồn công dân đủ 17 tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự được 1.304/1.304 công dân. Tổ chức tọa đàm tư vấn, tuyên truyền hướng nghiệp tuyển sinh quân sự cho học sinh các trường trung học phổ thông trên địa bàn có 1.072 học sinh tham gia; xác minh lý lịch đăng ký tuyển sinh quân sự cho 25 thí sinh đủ điều kiện dự thi vào các trường Quân đội.

Công tác tấn công, trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội luôn được quan tâm, tập trung chỉ đạo quyết liệt. Qua triển khai đã phát hiện, điều tra làm rõ 20/25 vụ phạm tội về trật tự xã hội, đã khởi tố 23 vụ - 22 bị can. Thực hiện bắt 16 vụ - 28 đối tượng về các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy<sup>15</sup>. Tệ nạn xã hội: triệt phá 50 điểm, giải tán 13 điểm - bắt quả tang 232 đối tượng và thu giữ một số tang vật có liên quan<sup>16</sup>.

Triển khai đồng bộ các giải pháp tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tập trung tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm theo các chuyên đề, qua đó đã tổ chức tuần tra kiểm soát 269 cuộc - phát hiện và lập biên bản 998 trường hợp vi phạm, tạm giữ 697 phương tiện, 552 giấy tờ các loại<sup>17</sup>; tổ chức tốt công tác tiếp nhận hồ sơ phê duyệt phương án chữa cháy và chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy. Công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ luôn đảm bảo; tổ chức kiểm tra định kỳ về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đối với 90 cơ sở<sup>18</sup>.

(Đính kèm phụ lục chi tiết thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội)

<sup>15</sup> Thu giữ hơn 26,704g ma túy các loại và một số tang vật có liên quan đồng thời khởi tố hình sự 15 vụ - 17 bị can.

<sup>16</sup> Hình thức xử lý: khởi tố 01 vụ - 01 bị can, ban hành quyết định xử phạt VPHC 27 vụ - 113 đối tượng với tổng số tiền 209 triệu đồng; giáo dục, cam kết 40 đối tượng và đang cùng cố hồ sơ xử lý các vụ còn lại.

<sup>17</sup> Ban hành quyết định xử phạt VPHC: phạt cảnh cáo 43 trường hợp, phạt tiền 807 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 1.841 triệu đồng, tước giấy phép lái xe có thời hạn 94 trường hợp.

<sup>18</sup> Qua kiểm tra, phát hiện 10 cơ sở chưa đảm bảo điều kiện an toàn PCCC và CNCH, Hình thức xử lý: xử phạt 01 cơ sở với số tiền 1,5 triệu đồng và có các kiến nghị đối với các cơ sở còn lại.

## II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024 có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là triển khai các dự án mời gọi đầu tư, đầu tư công trên địa bàn đã thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thị xã; nuôi tôm ngày càng khởi sắc với mô hình nuôi tôm ao bạt ngày càng gia tăng quy mô và mang lại hiệu quả; tiến độ thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt khá như: diện tích, sản lượng màu, nhất là sản lượng hành tím vượt 15,44% kế hoạch; sản lượng thủy sản cao hơn so cùng kỳ 3.154 tấn; số lượng và chất lượng nông sản ngày càng được cải thiện, giá trị ngày càng cao nhờ ứng dụng khoa học công nghệ. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt khá; công tác thu ngân sách nhà nước cao hơn so cùng kỳ 8.317 triệu đồng. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm thực hiện và có nhiều tiến bộ; tình hình dịch bệnh ở người cơ bản được kiểm soát tốt, không xảy ra các dịch bệnh lớn. Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân được tích cực triển khai thực hiện. Tình hình an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được chú trọng thực hiện; công tác hòa giải trong dân đạt nhiều kết quả thuận lợi.

### 2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những mặt tích cực, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm còn một số khó khăn, hạn chế như: sản xuất nông nghiệp chịu tác động của diễn biến thời tiết cực đoan, nắng nóng kéo dài, dịch bệnh trong tôm nuôi còn nhiều tiềm ẩn nguy cơ thiệt hại cao, nhất là dịch bệnh mờ đục hậu ấu trùng gây thiệt hại lớn cho người nuôi tôm, bên cạnh đó, đa số các hộ nuôi tôm còn thiếu vốn sản xuất, giá vật tư đầu vào còn cao, giá đầu ra tôm nuôi thấp.

Các hoạt động thương mại dịch vụ, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng chưa tăng mạnh. Kết quả giải ngân nguồn vốn do thị xã làm Chủ đầu tư đạt thấp so với cùng kỳ và so với kế hoạch đề ra; sự phối hợp và sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong công tác giải phóng mặt bằng chưa tốt, tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm; quản lý nhà nước về xây dựng, đất đai, môi trường (nhất là quản lý môi trường trong nuôi tôm) còn hạn chế, chưa chặt chẽ; tiến độ thực hiện Dự án tổng thể lập hồ sơ địa chính còn chậm. Tình hình trật tự an toàn xã hội từng lúc, từng nơi còn chưa ổn định, nhất là tội phạm ma túy; tình trạng tranh chấp, khiếu nại tố cáo còn xảy ra trên địa bàn.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

### 1. Về nông nghiệp, nông thôn

Tiếp tục chỉ đạo các ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp triển khai có hiệu quả chương trình, dự án, đề án của tỉnh trên lĩnh vực nông - lâm - thủy sản; phối hợp triển khai thực hiện các giải pháp sản xuất nông nghiệp đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

Thường xuyên phối hợp thông tin kịp thời tình hình dự báo thời tiết, kết quả quan trắc môi trường, dịch bệnh, giá cả vật tư, nông sản, thủy sản. Tăng cường công tác tuyên truyền khuyến cáo khung lịch thời vụ; tổ chức tập huấn, hội thảo, hướng dẫn nông dân về khoa học kỹ thuật ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất nông nghiệp. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả gắn với liên kết tiêu thụ. Tiếp tục phối hợp vận động, hướng dẫn người dân tham gia xây dựng mã vùng trồng và tổ chức hỗ trợ đăng ký chứng nhận đối tượng nuôi chủ lực theo quy định.

Tích cực chủ động phối hợp thường xuyên thực hiện công tác tiêm phòng, định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tăng cường công tác quản lý vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm. Thực hiện có hiệu quả công tác tiêu độc khử trùng đối với gia súc, gia cầm. Phối hợp thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện khai báo ban đầu hoạt động chăn nuôi dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy sản theo quy định.

Chỉ đạo các ngành, xã, phường thực hiện tốt công tác thủy lợi tạo nguồn và thủy lợi nội đồng đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất. Phối hợp triển khai tốt dự án phòng, chống xâm thực, xói lở bờ biển thị xã Vĩnh Châu. Thường xuyên tổ chức kiểm tra hệ thống công trình đê bao, chủ động công tác phòng chống thiên tai.

Tiếp tục phối hợp thực hiện Đề án "Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025" và Kế hoạch số 103/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về trồng rừng, trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng trên địa bàn thị xã.

Phối hợp triển khai thực hiện Đề án cấp nước sạch nông thôn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai thực hiện tốt Đề án hỗ trợ lắp đặt đồng hồ nước và nước sinh hoạt cho hộ nghèo vùng nông thôn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 - 2025.

## **2. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ**

Phân đấu giá trị sản xuất công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp đạt 1.000 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 5.000 tỷ đồng.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp đơn vị thực hiện kêu gọi đầu tư Trung tâm thương mại thị xã Vĩnh Châu; xây dựng siêu thị tổng hợp tại Phường 1 và phát triển cửa hàng tiện lợi theo hướng hiện đại tại Phường 2, xã Vĩnh Tân, xã Vĩnh Hải, xã Hòa Đông và xã Vĩnh Hiệp.

Thực hiện công tác tuyên truyền về Chương trình OCOP thông qua việc cấp phát tờ rơi, sổ tay và hướng dẫn thực hiện Chương trình OCOP cho các xã, phường. Rà soát, lập danh sách các cơ sở, doanh nghiệp có sản phẩm tiềm năng, thế mạnh của địa phương đăng ký tham gia đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP trong năm 2024.

Thực hiện các dự án phát triển hạ tầng lưới điện, đầu tư nâng cấp mạng lưới điện phục vụ sản xuất nông nghiệp. Hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các dự án điện gió, điện năng lượng mặt trời trên địa bàn thị xã.

Tăng cường công tác kiểm tra, nhắc nhở thực hiện đúng các quy định trong hoạt động kinh doanh, dịch vụ, phòng chống cháy nổ, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm... Thực hiện kiểm tra hành chính trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ thủy sản; tăng cường quản lý thị trường và kiểm tra thực hiện kế hoạch hậu cần phục vụ công tác phòng chống thiên tai.

### **3. Quản lý đô thị**

Tăng cường công tác kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn các xã, phường. Đồng thời, kiểm tra chất lượng công trình xây dựng cơ bản do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu làm chủ đầu tư; triển khai đầy nhanh tiến độ thi công các công trình giao thông nông thôn đã được phê duyệt trong năm và đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, quan tâm đến chất lượng công trình.

Tăng cường triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thị xã; sửa chữa và phát quang các tuyến đường giao thông nông thôn, giải tỏa các trường hợp mua bán lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè và chướng ngại vật trên kênh rạch, sắp xếp trật tự tại các chợ xã, phường.

### **4. Tài nguyên và môi trường**

Quan tâm thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, lĩnh vực biển, biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất về bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã. Kiểm tra đột xuất các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức khai thác nước dưới đất phục vụ cho nuôi trồng thủy sản; các chủ giàn khoan giếng trên địa bàn thị xã. Chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, xử lý việc khai thác trái phép đất mặt trồng lúa, đất bờ kênh trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu.

### **5. Tài chính, đầu tư công**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Phân khai kịp thời các nguồn vốn bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh.

Tích cực triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư công ngay từ đầu năm, không để chậm trễ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về đất đai, tài nguyên...; kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể, nhất là các dự án khởi công mới; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết,

quy mô từng dự án theo đúng quy hoạch, mục tiêu đã được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư và kết quả đầu tư của từng dự án.

## **6. Văn hóa - xã hội**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin - tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội và ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện của địa phương và của cả nước; kế hoạch tổ chức kiểm tra bộ chỉ số thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình 6 tháng đầu năm; đăng cai tổ chức ngày hội Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh tỉnh Sóc Trăng; tổ chức sơ kết phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Chỉ đạo thực hiện các clip, video... phục vụ các sự kiện chính trị và giới thiệu tiềm năng du lịch Vĩnh Châu; viết bài thuyết minh về các di tích lịch sử - văn hóa và các điểm du lịch của địa phương, phát triển du lịch nông nghiệp (nhà - vườn), du lịch tín ngưỡng, du lịch sinh thái; tổ chức thực hiện Dự án Phát triển du lịch thị xã Vĩnh Châu giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035.

Chỉ đạo tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy chế; xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2024 - 2025, chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tuyển sinh, huy động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu Nghị quyết giao; xây dựng kế hoạch hoạt động hè; tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho cán bộ quản lý, giáo viên. Thực hiện áp dụng bộ tiêu chí đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng để bồi dưỡng đội ngũ có đủ trình độ, đủ năng lực, đáp ứng và phục vụ tốt nhu cầu, nhiệm vụ công tác; tăng cường công tác y tế trường học nhằm đảm bảo chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường; tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có các cơ sở giáo dục chuẩn bị cho năm học mới. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân tham gia phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập đi vào chiều sâu, hoàn thành nhiệm vụ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; triển khai Kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã; tiếp tục tổ chức khai giảng các lớp dạy nghề theo kế hoạch, thực hiện tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động cần việc và người lao động sau học nghề và đưa lao động đủ điều kiện đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng; rà soát, thiết lập hồ sơ cho các đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng các chính sách đối với người có công với cách mạng, thông báo cho đối tượng người có công với cách mạng đủ điều kiện đi điều dưỡng tập trung; tiếp tục tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp người cao tuổi và hồ sơ người khuyết tật mới phát sinh đã cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật.

Chỉ đạo các Trạm Y tế trực thuộc đảm bảo nhân lực làm việc, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ y tế cho Nhân dân, ứng phó kịp thời với diễn biến của dịch bệnh. Tăng cường giám sát tích cực chủ động bệnh truyền nhiễm gây dịch tại các cơ sở y tế và tại cộng

đồng, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh mới nổi. Đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, nâng cao y đức, chuyên môn, nghiệp vụ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Từng bước phát triển các khoa chuyên sâu và triển khai thực hiện dịch vụ kỹ thuật mới. Đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong khám chữa bệnh.

Triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách dân tộc gắn với việc đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án, chính sách dân tộc tại địa phương nhằm đảm bảo các chính sách được triển khai đúng đối tượng. Tổ chức Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số thị xã Vĩnh Châu lần thứ IV và tổ chức đưa đại biểu dự Đại hội dân tộc thiểu số tỉnh Sóc Trăng lần thứ IV năm 2024.

### **7. Cải cách hành chính, Nội vụ, Thanh tra và Tư pháp**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính. Tổ chức hội nghị sơ kết thực hiện cải cách hành chính 6 tháng đầu năm. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

Tăng cường công tác nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo, xây dựng cơ sở thờ tự đúng quy định của pháp luật; phối hợp giải quyết các đơn từ khiếu nại liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền thực hiện nghiêm Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân để thực hiện đúng các quy định của pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức, trong cộng đồng Nhân dân, giải quyết kịp thời các trường hợp khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện sau Kết luận thanh tra cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại xã Vĩnh Hải. Triển khai thực hiện 01 cuộc thanh tra lĩnh vực kinh tế - xã hội; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch liên tịch phối hợp thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu. Xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị xã; báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền các văn bản Luật và các chính sách mới có hiệu lực trong năm 2024. Tiếp tục phát huy hiệu quả của các Tổ hòa giải ở cơ sở, kịp thời hòa giải các mâu thuẫn trong Nhân dân và nâng cao nhận thức pháp luật của từng người dân.

## **8. Quốc phòng an ninh, Trật tự an toàn xã hội**

Chỉ đạo lực lượng vũ trang tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác giữ vững quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu đúng quy định; tăng cường phối hợp lực lượng thực hiện nhiệm vụ theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ. Nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã. Xây dựng triển khai ý định diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã; chỉ đạo diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ phường Khánh Hòa, xã Hòa Đông. Chuẩn bị văn kiện luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Triển khai kế hoạch tổ chức tăng cường hoạt động kiểm soát quân sự, canh phòng.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, tiếp tục vận động người dân thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử; đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định của pháp luật; tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời làm tốt công tác truy nã, truy tìm. Tập trung triệt phá giải tán các điểm tệ nạn xã hội, không để hình thành dư luận xấu trong Nhân dân. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thị xã.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện 6 tháng cuối năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu trình kỳ họp thứ 13 (kỳ họp giữa năm 2024) Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Thành viên UBND thị xã;
- Các cơ quan Đảng, CQ, MTTQ, ĐT;
- TT. HĐND-UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC.

**Nguyễn Thanh Liêm**

**Phụ lục**  
**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024**  
**thị xã Vĩnh Châu**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	8 = 7/6*100	9 = 7/4*100	10
<b>I</b>	<b>Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>12.100</b>						Cuối năm báo cáo
<b>II</b>	<b>Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>265</b>						
<b>III</b>	<b>NGÀNH NÔNG NGHIỆP</b>								
<b>1</b>	<b>Trồng trọt</b>								
1.1	Cây lúa								
+	Diện tích gieo trồng	Ha	2.600					-	Cuối năm báo cáo
+	Diện tích thu hoạch	Ha	2.600					-	
+	Năng suất	Tấn/ Ha	5.38					-	
+	Sản lượng	Tấn	14.000					-	
1.2	Diện tích màu cả năm	Ha	11.010	10.396	10.750	10.870	100,84	98,73	
	Tổng sản lượng	Tấn	250.000	226.636	225.000	242.000	107,56	96,80	
*	Màu lương thực	Ha	300	152	250	290	116,00	96,67	
*	Màu thực phẩm	Ha	10.530	10.139	10.350	10.430	100,77	99,05	
TĐ	Hành tím								
+	Diện tích	Ha	7.000	7.054	7.000	7.054	100,77	100,77	



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/ Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	$\frac{8}{7/6*100}$	$\frac{9}{7/4*100}$	10
+	Sản lượng	Tấn	110.500	125.785	111.936	127.559	113,96	115,44	
-	Hành tím (TP)	Ha	5.300	5.409	5.178	5.409	104,46	102,06	
+	Năng suất	Tấn/ Ha	17.00	19.57	17.39	19.57	112,54	15,12	
+	Sản lượng	Tấn	90.100	105.845	90.071	105.845	117,51	117,48	
-	Hành tím (giống)	Ha	1.700	1.645	1.822	1.645	90,29	96,76	
+	Năng suất	Tấn/ Ha	12	12.12	12	13.20	110,00	110,00	
+	Sản lượng	Tấn	20.400	19.940	21.865	21.714	99,31	106,44	
*	Cây công nghiệp ngăn ngày	Ha	180	105	150	150	80,00	83,33	
	TĐ: Dây thuốc cá	Ha	100	102	100	102	102,00	102,00	
<b>2</b>	<b>Ngành thủy sản</b>								
2.1	Diện tích nuôi thủy sản	Ha	29.300	10.899	13.900	13.600	97,84	46,42	
a	Diện tích nuôi tôm	Ha	24.200	7.899	10.500	10.000	95,24	41,32	
b	Diện tích nuôi cá các loại và thủy sản khác	Ha	5.100	3.000	3.400	3.600	105,88	70,59	
2.2	Tổng sản lượng thủy hải sản	Tấn	126.600	38.876	35.000	42.030	120,09	33,20	
a	Sản lượng nuôi trồng	Tấn	120.600	35.691	31.500	38.380	121,84	31,82	
TĐ	+ Sản lượng tôm nuôi	Tấn	105.000	30.420	27.000	32.500	120,37	30,95	
	+ Sản lượng cá và các loại và thủy sản khác	Tấn	15.600	5.271	4.500	5.880	130,67	37,69	
b	Sản lượng khai thác biển	Tấn	6.000	3.185	3.500	3.650	104,29	60,83	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/ Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	$\frac{8}{7/6*100}$	$\frac{9}{7/4*100}$	10
<b>3</b>	<b>Chăn nuôi</b>								
3.1	Tổng đàn gia súc	Con	12.440	9.350	8.890	9.600	107,99	77,17	
3.2	Đàn gia cầm	Con	200.000	130.700	125.000	138.000	110,40	69,00	
<b>IV</b>	<b>GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP (Giá so sánh năm 2010)</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.800</b>	<b>961</b>	<b>720</b>	<b>1.040</b>	<b>144,44</b>	<b>57,78</b>	
<b>V</b>	<b>TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>9.700</b>	<b>5.190</b>	<b>5.400</b>	<b>5.990</b>	<b>110,93</b>	<b>61,75</b>	
<b>VI</b>	<b>XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO</b>								
1	Xã Hòa Đông	Tiêu chí	17	5	5	13	260,00	76,47	
<b>VII</b>	<b>THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>75.500</b>	<b>38.597</b>	<b>37.092</b>	<b>45.409</b>	<b>122,42</b>	<b>60,14</b>	
<b>VIII</b>	<b>VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>								
<b>1</b>	<b>Giáo dục - đào tạo</b>								
1.1	Học sinh đầu năm học 2023-2024	Học sinh	35.115	34.655	35.082	35.355	100,78	100,68	
+	Mầm non	"	5.850	5.915	5.860	6.086	103,86	104,03	
-	Mẫu giáo	"	5.400	5.416	5.400	5.608	103,85	103,85	
-	Nhà trẻ	"	450	499	460	478	103,91	106,22	
+	Phổ thông	Học sinh	29.265	28.740	29.222	29.269	100,16	100,01	
-	Tiểu học	"	15.765	16.714	16.222	16.090	99,19	102,06	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/ Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	$\frac{8}{7/6*100}$	$\frac{9}{7/4*100}$	10
-	Trung học cơ sở	"	10.200	9.064	9.700	9.878	101,84	96,84	
-	Trung học phổ thông	"	3.300	2.962	3.300	3.301	100,03	100,03	
1.2	Phổ cập giáo dục tiểu học	Người	100	80	80	100	125,00	100,00	
1.3	Phổ cập giáo dục THCS	"	300	363	363	305	84,02	101,67	
1.4	Tỷ lệ xã đạt phổ cập THCS	%	100.00	10	10	10	100,00	100,00	
1.5	Xóa mù chữ (15 đến 60 tuổi)	Người	1.085	100	100	560	560,00	51,61	
1.6	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	80.00	77.08	77.00	79.16	102,81	98,95	
<b>2</b>	<b>Y tế</b>								
2.1	Tỷ lệ xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	100	100	100	100	100,00	100,00	
2.2	Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ	%	99	50	99	60	60,61	60,61	
2.3	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi)	%	9,5	8	8	7,4	92,50	77,89	
2.4	Tỷ lệ Trạm y tế có bác sĩ phục vụ	%	100	100	100	100	100,00	100,00	
2.5	Tổng số giường bệnh	cái	300	300	390	300	76,92	100,00	
2.6	Tổng số bác sĩ	bác sĩ	63	63	63	63	100,00	100,00	
<b>3</b>	<b>Bảo hiểm xã hội</b>								
3.1	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	95,15	91,32	95,15	95,80	100,68	100,68	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/ Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	8 = 7/6*100	9 = 7/4*100	10
TĐ	- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	%	63,00	63,38	88,00	55,00	62,50	87,30	
	- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc	%	99,50	97,87	99,70	100,00	100,30	100,50	
3.2	Tỷ lệ người tham gia BHXH của lực lượng lao động trong độ tuổi	%	22,01	15,41	31,30	22,71	72,56	103,18	
TĐ	- Tỷ lệ người tham gia BHXH bắt buộc	%	20,00	14,12	27,80	20,55	73,92	102,75	
	- Tỷ lệ người tham gia BHXH tự nguyện	%	2,01	1,50	3,50	2,16	61,68	107,40	
<b>4</b>	<b>Văn hóa và Thể thao</b>								
4.1	Tổng số gia đình văn hóa mới	Hộ	33.746					-	Cuối năm xét
4.2	Số người tập luyện thể dục thể thao	Người	58.500	55.466	58.000	57.500	99,14	98,29	
4.3	Số hộ gia đình thể thao	Hộ	3.589	2.950	3.450	3.469	100,55	96,66	
<b>IX</b>	<b>LAO ĐỘNG - DẠY NGHỀ - GIẢM NGHÈO</b>								
1	Giải quyết việc làm mới	Người	2.400	1.610	1.690	1.920	113,61	80,00	
TĐ	Lao động đi làm việc có thời hạn theo hợp đồng ở nước ngoài	Người	55	40	35	50	142,86	90,91	
2	Lao động được qua đào tạo (kể cả tư nhân)	Người	3.800	2.245	2.015	2.600	129,03	68,42	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/ Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	8 = 7/6*100	9 = 7/4*100	10
TĐ	Dạy nghề (được cấp chứng chỉ)	Người	1.000	415	700	750	107,14	75,00	
3	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	500		800			-	Cuối năm xét
TĐ	Giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc Khmer	Hộ	300		500			-	
<b>X</b>	<b>MÔI TRƯỜNG</b>								
1	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	96	96	96	96	100,00	100,00	
2	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia	%	55	66	66	54,65	82,80	99,36	
3	Tỷ lệ cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100	100	100	100	100,00	100,00	
4	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	97	97	97	97	100,00	100,00	
5	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	60	55	55	60	109,09	100,00	
6	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại	%	100	100	100	100	100,00	100,00	
7	Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải	%	100	100	100	100	100,00	100,00	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết năm 2024	Thực hiện đến ngày 31/5/2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)		Ghi chú
							Thực hiện 6 tháng năm 2024/6 tháng năm 2023	Thực hiện 6 tháng năm 2024/Nghị quyết năm 2024	
1	2	3	4	5	6	7	8 = 7/6*100	9 = 7/4*100	10
<b>XI</b>	<b>QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI</b>								
1	Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định	%	95	96	96	100	104,17	105,26	
2	Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ	%	100	100	100	100	100,00	100,00	
3	Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo quy mô tổ chức	%	100	100	100	100	100,00	100,00	
4	Tỷ lệ dân quân tự vệ được huấn luyện	%	95	92	94	95	101,06	100,00	